

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

ĐINH THỊ PHƯƠNG LAN

**TỔ CHỨC HOÀN THIỆN CÓ HIỆU QUẢ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI
HỌC SINH DÂN TỘC THIỂU SỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ**

(Tên xin chỉnh sửa)

**HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC SINH PHỔ THÔNG
DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

Chuyên ngành: QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mã số: 9 14 01 14

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

HÀ NỘI – 2018

CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. Nguyễn Lộc và TS. Phạm Quang Sáng

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án thạc sĩ họp tại

.....

Vào hồi giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin – Thư viện , Đại học Quốc gia Hà Nội.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay có vai trò đặc biệt quan trọng trong định hướng mục tiêu đối với nguồn lực nhằm tạo điều kiện cho học sinh phổ thông dân tộc thiểu số có cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được giáo dục phổ thông vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, nghiên cứu sinh chọn vấn đề ***“Hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay”*** làm đề tài của luận án với mong muốn đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quá trình chính sách; củng cố, duy trì, hiệu chỉnh một số chính sách cụ thể cho phù hợp với điều kiện thực tiễn vùng miền, đối tượng thụ hưởng chính sách, đối tượng liên quan trong quá trình chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh phổ thông dân tộc thiểu số có cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và phân tích thực tiễn về chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ 2010 đến nay, luận án đề xuất các giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

3. Câu hỏi nghiên cứu

Những đặc trưng cơ bản của chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay là gì? Có thể phân tích nhu cầu của học sinh phổ thông dân tộc thiểu số làm cơ sở đề xuất các giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay? Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay cần được hoàn thiện như thế nào cho phù hợp với điều kiện phát triển từng vùng và đối tượng thụ hưởng chính sách?

4. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu: Chính sách đối giáo dục phổ thông vùng dân tộc thiểu số.
Đối tượng nghiên cứu: Hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

(i) Nghiên cứu lý luận: Tổng hợp, phân tích các công trình nghiên cứu liên quan. Nghiên cứu, hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ

thông dân tộc thiểu số. (ii) Nghiên cứu pháp lý: Nghiên cứu, hệ thống hóa cơ sở pháp lý về hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010 đến nay. (iii) Nghiên cứu thực trạng: Khảo sát, phân tích thực trạng chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010. Tổng kết kinh nghiệm quản lý, hoàn thiện chính sách đối với giáo dục phổ thông vùng khó khăn, học sinh phổ thông dân tộc thiểu số. (iv) Nghiên cứu đề xuất: Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, đề xuất, khuyến nghị một số giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

6. Giả thuyết khoa học

Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong thời gian qua đã góp phần hỗ trợ cho học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong học tập và cuộc sống. Tuy nhiên trong bối cảnh mới, chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số bộc lộ nhiều bất cập như thiếu tính đồng bộ, chưa sát với điều kiện KT - XH của vùng miền, chưa gắn với những nhóm học sinh cụ thể... Nếu nghiên cứu đặc trưng cơ bản của chính sách trong bối cảnh mới, nhu cầu của đối tượng hưởng thụ làm cơ sở khuyến nghị những giải pháp hoàn thiện chính sách như: (i) Xác định đúng vấn đề chính sách; xây dựng và thông qua chính sách phù hợp, khả thi; Tổ chức thực hiện chính sách có hiệu quả; Đánh giá chính sách hiệu quả; củng cố giá trị, hiệu chỉnh chính sách kịp thời, phù hợp với thực tiễn của vùng miền, đối tượng thụ hưởng chính sách trong bối cảnh hiện nay; (ii) Có thể đề xuất được các giải pháp hoàn thiện một số chính sách cụ thể, góp phần nâng cao hiệu quả của chính sách đối với học sinh phổ thông, chất lượng giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.

7. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

7.1 . Địa bàn, phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu về chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được tổ chức thực hiện tại địa bàn vùng dân tộc thiểu số, miền núi theo quy định tại Quyết định số 50/2016/QĐ- TTg ngày 03/11/2016 Quyết định về tiêu chí xã định thông đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2016 - 2020, không nghiên cứu các chính sách tác động đến giáo dục Mầm Non, giáo dục chuyên nghiệp, giáo dục Đại học, sau Đại học và được tổ chức thực hiện trên địa bàn khác. Giới hạn phạm vi

nghiên cứu các chính sách trong lĩnh vực giáo dục, không nghiên cứu các chính sách phát triển KT-XH có ảnh hưởng đến giáo dục phổ thông.

Nghiên cứu cơ sở thực tiễn về chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010 đến nay. Khảo sát thực tiễn tại các tỉnh có, không có đường biên giới giáp các quốc gia khác; tỉnh có biển; tỉnh trong nội địa. Cụ thể: Đồng bằng Sông Hồng (xã Ba Vì, thành phố Hà Nội), Trung du và miền núi phía Bắc (tỉnh Lạng Sơn, Lai Châu), Bắc Trung bộ và Duyên hải Miền trung (tỉnh Quảng Ngãi), Tây Nguyên (Gia Lai), Đông Nam Bộ (Bình Phước), Đồng bằng Sông Cửu Long (Sóc Trăng).

7.2. Thời gian đánh giá thực nghiệm giải pháp

Tháng 05 năm 2017.

8. Phương pháp nghiên cứu

8.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Thu thập và phân tích các nguồn tài liệu, nghiên cứu trong và ngoài nước; các dự án, chuyên đề, tạp chí, kỷ yếu, bài viết... có liên quan đến đề tài. Phương pháp này sẽ giúp tác giả hệ thống hóa lý luận, xây dựng khung lí thuyết về hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

Phương pháp điều tra: Tiến hành khảo sát bằng các phiếu hỏi, kết hợp phỏng vấn **200** CBQL, chuyên gia nhằm đánh giá thực trạng quá trình chính sách làm cơ sở cho khuyến nghị một số giải pháp hoàn thiện quá trình chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay; khảo sát tính khả thi, cấp thiết của một số giải pháp đề xuất giải pháp hoàn thiện một số chính sách cụ thể đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

Phương pháp chuyên gia: Vấn đề nghiên cứu của đề tài khá phức tạp, có liên quan đến nhiều cấp, ngành, lĩnh vực khác nhau, khó định lượng chính xác nên có tham vấn thêm ý kiến nhiều chuyên gia có kinh nghiệm trong nghiên cứu về chính sách, chính sách dân tộc, chính sách đối với giáo dục phổ thông, chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

Nghiên cứu sản phẩm: Nghiên cứu các văn bản pháp lý làm cơ sở khuyến nghị, đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

Phương pháp thực nghiệm: Tiến hành thực nghiệm một biện pháp.

Phương pháp nghiên cứu trường hợp: Tác giả nghiên cứu tại các trường phổ thông (trường Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông, trường phổ thông liên cấp thuộc hệ thống trường phổ thông, Phổ thông Dân tộc Nội trú, Phổ thông Dân tộc Bán trú tỉnh Quảng Ngãi).

Phương pháp thống kê toán học: dùng phần mềm thống kê SPSS phân tích, xử lý, so sánh, tổng hợp rút ra nhận định.

9. Những luận điểm bảo vệ

Chính sách riêng đối với những nhóm yếu thế trong xã hội, như học sinh dân tộc thiểu số... là một trong những biện pháp quan trọng nhằm đảm bảo sự công bằng xã hội trong giáo dục. Trong vòng đời của một chính sách, hoàn thiện là một khâu mang tính qui luật. Cùng với sự biến động của bối cảnh KT - XH, của đối tượng hưởng thụ chính sách, thì khả năng tiếp cận chính sách, sự tác động của chính sách cũng biến đổi theo. Chính sách chỉ có thể được hoàn thiện trên cơ sở đánh giá tác động, nghiên cứu những thay đổi trong điều kiện phát triển KT - XH của vùng miền, nhu cầu, nguyện vọng của nhóm học sinh hưởng thụ chính sách.

10. Những đóng góp mới của luận án

10.1. Về lý luận

Luận án hệ thống hóa các vấn đề lý luận liên quan đến hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số, xác lập khung lý thuyết đánh giá tác động của chính sách, thực trạng quá trình chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

10.2. Về thực tiễn

Mô tả, đánh giá thực tiễn chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010 đến nay. Nghiên cứu đề xuất, khuyến nghị một số giải pháp hoàn thiện quá trình chính sách, hoàn thiện một số chính sách cụ thể đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

11. Cấu trúc luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được trình bày trong ba chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận về hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

Chương 2: Cơ sở thực tiễn để hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Kinh nghiệm quốc tế về hoàn thiện chính sách.

Chương 3: Các giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC SINH PHỔ THÔNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

1.1. Tổng quan những công trình nghiên cứu liên quan đến luận án

Đã có nhiều nghiên cứu liên quan đến chính sách, hoàn thiện chính sách, chính sách đối với giáo dục phổ thông, chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số. Các nghiên cứu đã luận giải sâu sắc các vấn đề về chính sách, quá trình chính sách. Các tác giả cũng đã đề cập và đề xuất các giải pháp liên quan đến hoàn thiện chính sách giáo dục như đổi mới và hoàn thiện cơ chế quản lý ngân sách giáo dục quốc dân, hoàn thiện chính sách phát triển giáo dục Đại học Việt Nam hiện nay, hoàn thiện pháp luật về nhà giáo ở Việt Nam trong bối cảnh nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế, hoàn thiện chính sách đối với trường Đại học thuộc tỉnh ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Liên quan đến chính sách đối với giáo dục phổ thông cũng đã có nhiều công trình nghiên cứu như hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính đối với giáo dục phổ thông ở Hà Nội, một số biện pháp sử dụng chính sách nhằm phát triển giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay... Các nghiên cứu về chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số cũng đã đề cập toàn diện nhiều vấn đề như bình đẳng giới, công bằng trong giáo dục, môi trường giáo dục, ngôn ngữ... Tuy nhiên chưa có nghiên cứu những vấn đề cụ thể liên quan đến chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Với tầm quan trọng của vấn đề, luận án xác định nghiên cứu đề tài *“Hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay”*.

1.2. Một số khái niệm cơ bản của đề tài

1.2.1. Chính sách

Khái niệm *“Chính sách”* trong luận án được xác định được xác định là chính sách công: *“Chính sách công là một quá trình, là một chuỗi các quyết định hoạt động của nhà nước nhằm giải quyết vấn đề đang đặt ra trong đời sống kinh tế – xã hội theo mục tiêu xác định”*. [Trích theo Lê Chi Mai (2001), *Những vấn đề cơ bản về chính sách và quy trình chính sách*, tr. 37 - 49]

1.2.2. Học sinh phổ thông dân tộc thiểu số

“Học sinh phổ thông dân tộc thiểu số” là người dân tộc thiểu số đi học trong độ tuổi tại các trường phổ thông. Học sinh có nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình,

kế hoạch giáo dục, thực hiện nội quy, điều lệ nhà trường. [58]

1.2.3. Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số

Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số là một quá trình, một chuỗi các quyết định hoạt động của nhà nước hỗ trợ giảm thiểu rào cản tạo điều kiện học sinh phổ thông dân tộc thiểu số thuận lợi trong tiếp cận giáo dục phổ thông, nhằm thực hiện mục tiêu giúp học sinh phổ thông dân tộc thiểu số phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. [99]

1.2.4. Hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số

Theo từ điển tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học, hoàn thiện được hiểu là “*Tốt đầy đủ đến mức không thấy cần phải làm gì thêm nữa*”. [127]

Theo tiếp cận của luận án, chính sách nhằm hỗ trợ học sinh phổ thông dân tộc thiểu số nhằm giảm thiểu các rào cản đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong tiếp cận giáo dục. Để hoàn thiện chính sách, cần thực hiện tốt các khâu trong quá trình chính sách: (i)Xác định chính sách; (ii)Xây dựng và thông qua chính sách; (iii)Tổ chức thực hiện chính sách; (iv)Đánh giá chính sách; (v)Kết thúc, duy trì hoặc hiệu chỉnh chỉnh chính sách.

1.3. Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số

Nội dung chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số. (i)Chính sách hỗ trợ giảm thiểu khó khăn trong tiếp cận giáo dục vì điều kiện kinh tế gia đình. (ii)Chính sách hỗ trợ giảm thiểu khó khăn trong tiếp cận giáo dục vì vùng cư trú. (iii)Chính sách hỗ trợ giảm thiểu khó khăn về ngôn ngữ trong tiếp cận giáo dục. (iv)Chính sách hỗ trợ tăng cường thể trạng thể chất. (v)Chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc. (vi)Chính sách hỗ trợ nhóm dân tộc thiểu số đặc thù. (vii)Chính sách hỗ trợ bình đẳng giới trong tiếp cận giáo dục. (viii) Chính sách hỗ trợ phân luồng, hướng nghiệp, dạy nghề. (ix)Chính sách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. (x) Chính sách khác

Nội dung chính sách hỗ trợ gián tiếp đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số: (xi) Chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giáo dục phổ thông nhằm hỗ trợ gián tiếp đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số. (xii) Chính sách đầu tư

phát triển cơ sở giáo dục phổ thông nhằm gián tiếp hỗ trợ học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

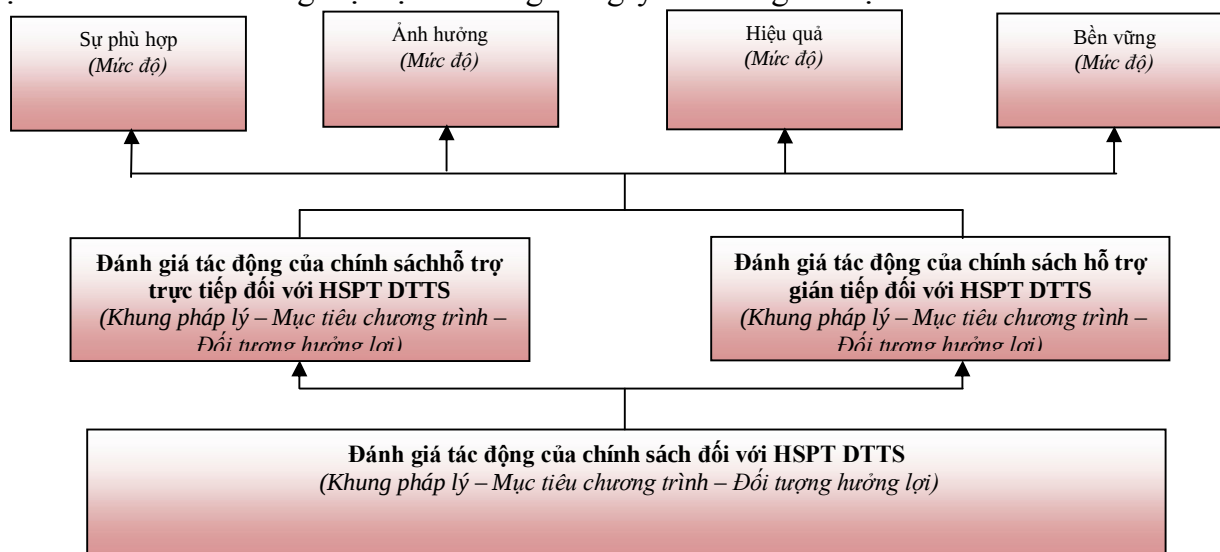
1.4. Chu trình chính sách

Hogwood và Gunn (1984) chia chu trình chính sách ra 9 bước sau: (i) tìm hiểu vấn đề và đưa vấn đề vào chương trình nghị sự; (ii) lựa chọn vấn đề; (iii) xác định vấn đề; (iv) dự báo; (v) xác định mục tiêu và xác định ưu tiên; (vi) phân tích các phương án; (vii) thực hiện chính sách, theo dõi và kiểm tra; (viii) đánh giá và tổng kết; (ix) sửa đổi, tiếp tục hoặc kết thúc một chính sách. [Trích theo **Đặng Bá Lãm – Phạm Thành Nghị (1999), Chính sách và kế hoạch trong Quản lý Giáo dục**, tr.38]

1.5. Nội dung quy trình hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay

Bước 1: Phân tích chính sách với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số và sự thay đổi của bối cảnh thực hiện chính sách với học sinh dân tộc thiểu số

Đánh giá tác động cần đưa ra nhận định về các lĩnh vực sau: (i) Sự phù hợp của chính sách đối với các đối tượng thụ hưởng chính sách. (ii) Ảnh hưởng của chính sách: những thay đổi dài hạn trong cuộc sống của đối tượng thụ hưởng chính sách và vùng thụ hưởng chính sách. (iii) Hiệu quả của chính sách: kết quả đạt được của một số chính sách cụ thể sau khi thực hiện. (iv) Sự bền vững của chính sách: được hiểu là sự tác động tích cực của chính sách trong hiện tại và tương lai ngay khi thời gian thực thi chính sách kết thúc.



Sơ đồ 1.4. Tổng quan về đánh giá tác động của chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số

Bước 2: Đánh giá tác động của chính sách với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong quá trình triển khai.

Bước 3: Điều chỉnh và hoàn thiện chính sách với học sinh phổ thông dân tộc phổ thông thiểu số

1.6. Tiểu kết chương 1

Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay có vai trò đặc biệt quan trọng cụ thể như sau: Định hướng mục tiêu đối với nguồn lực nhằm tạo điều kiện cho học sinh phổ thông dân tộc thiểu số có cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục. Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số nếu được tiếp tục hoàn thiện, phù hợp với thực tiễn sẽ tạo động lực cho học sinh phổ thông dân tộc thiểu số học tập, chủ động hòa nhập trong cộng đồng, đời sống KT - XH.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC SINH PHỔ THÔNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

2.1. Tổ chức nghiên cứu

Trên cơ sở đánh giá tác động của chính sách, tìm hiểu thực trạng chu trình chính sách, sự phù hợp của nội dung chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực, luận án nghiên cứu khuyến nghị một giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

2.2. Thực trạng các loại chính sách còn hiệu lực được ban hành từ năm 2010 đến nay

Hệ thống chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số đã dần được hoàn thiện, từng bước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về giáo dục theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện, từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. Sau hơn 12 năm triển khai luật Giáo dục¹, cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số. Trên cơ sở Luật giáo dục với vai trò là luật khung, 2 luật chuyên ngành lần lượt được ban hành: Luật giáo dục đại học (năm 2012) và luật giáo dục nghề nghiệp (năm 2014). Tính đến tháng 12/2018, đã có 77 văn bản được ban hành mới, sửa đổi quy định chính sách hoặc có liên quan đến chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số.

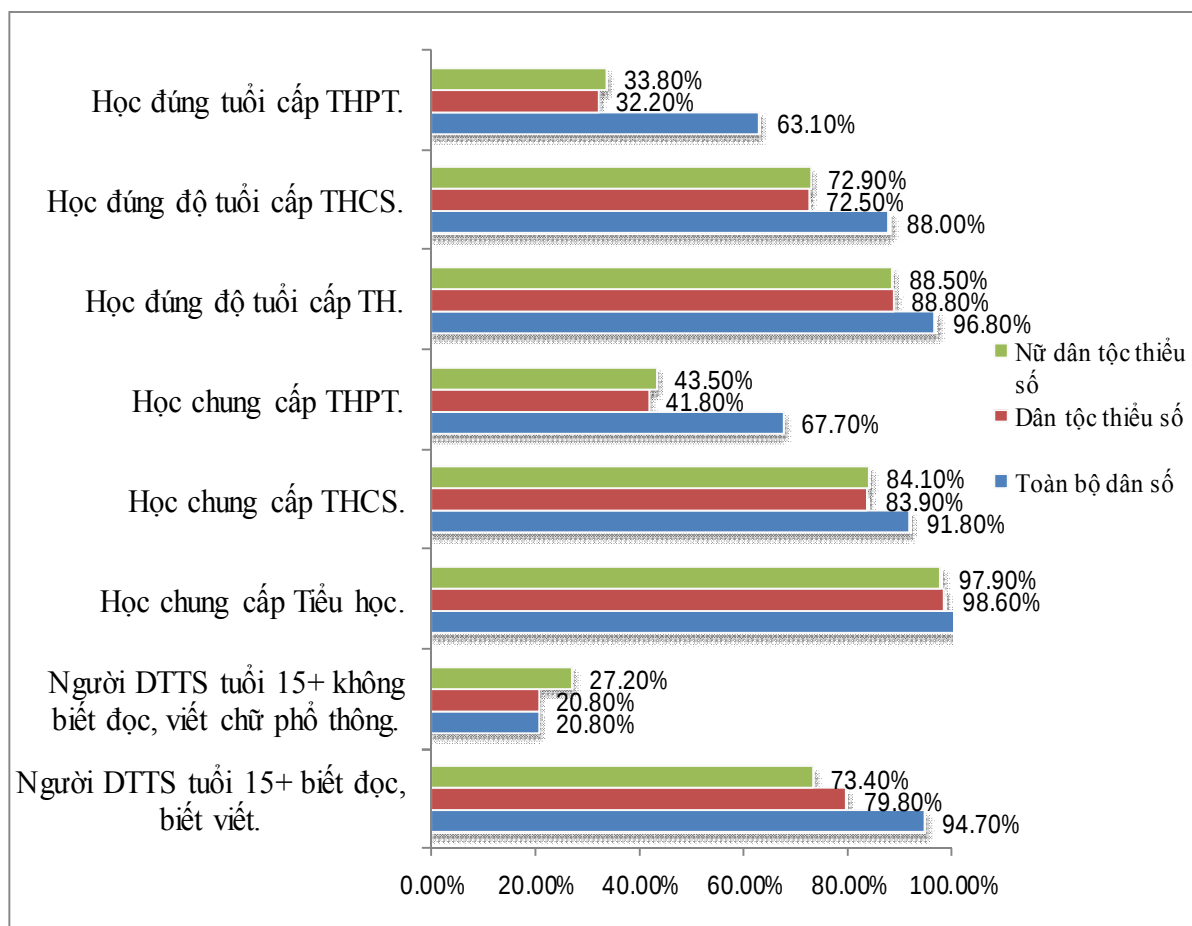
2.3. Đánh giá thực trạng các loại chính sách còn hiệu lực

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số đã dần được hoàn thiện, từng bước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về giáo dục theo hướng tạo điều kiện để học sinh phổ thông dân tộc thiểu số tiếp cận thuận lợi đối với giáo dục phổ thông.

Bên cạnh những mặt đạt được thì tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chưa được khắc phục. Một số quy định về chính sách có sự trùng lặp, thiếu thống nhất, chưa khả thi nhưng chưa kịp thời điều chỉnh, thay thế, bãi bỏ như quy định về đối tượng thụ hưởng chính sách. *Chính sách thiếu nguồn lực. Còn khoảng trống về đối tượng thụ hưởng chính sách. Còn khoảng trống trong vùng thụ hưởng chính sách. Chính sách được quy định tản mạn trong nhiều văn bản. Có sự khác*

¹ Luật giáo dục sửa đổi (được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/06/2005, thay thế Luật giáo dục năm 1998) và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục (được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 25/11/2009)

nhau giữa các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện. Một số chính sách không mang tính liên tục. Một số chính sách chưa thực sự phù hợp với vùng miền, đối tượng,

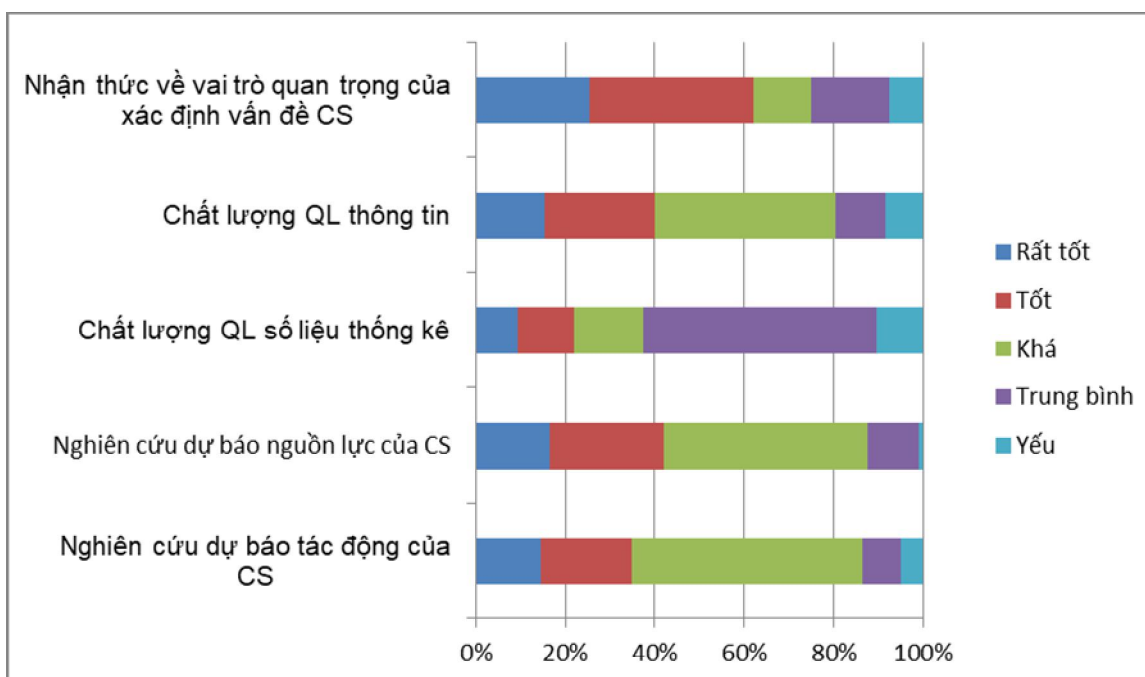


nhóm thụ hưởng chính sách

Biểu đồ 2.1. Tỷ lệ người dân tộc thiểu số biết chữ và đi học theo từng cấp học

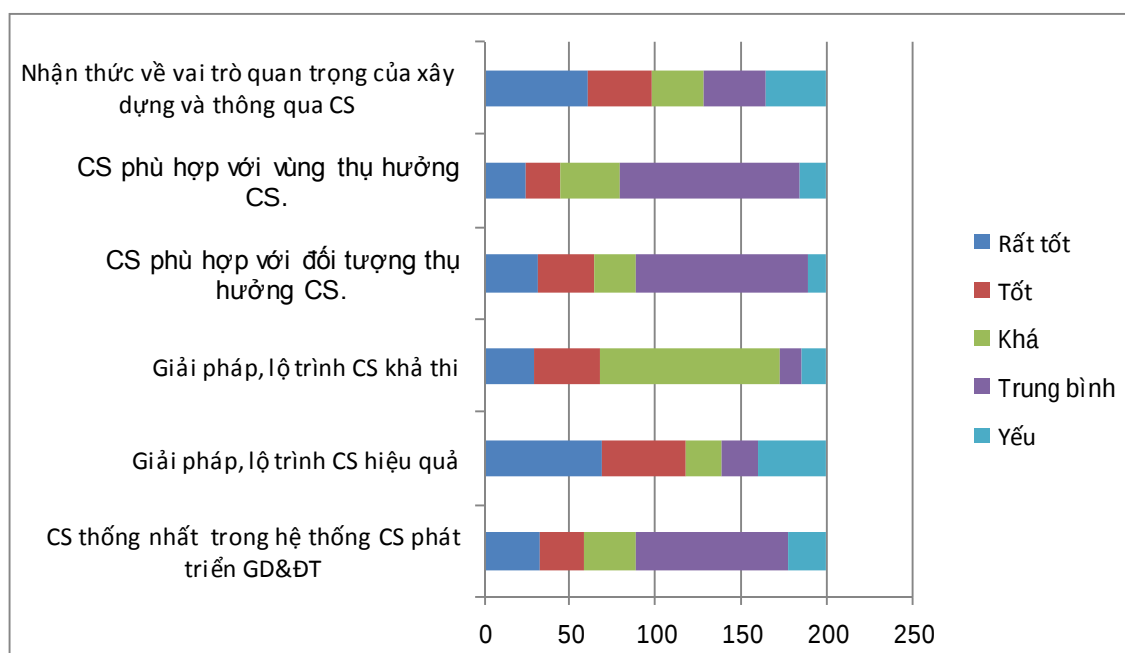
2.4. Thực trạng chu trình chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ 2010 đến nay còn hiệu lực

2.4.1. Kết quả tổng hợp báo cáo, nghiên cứu, khảo sát thực trạng xác định vấn đề chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010



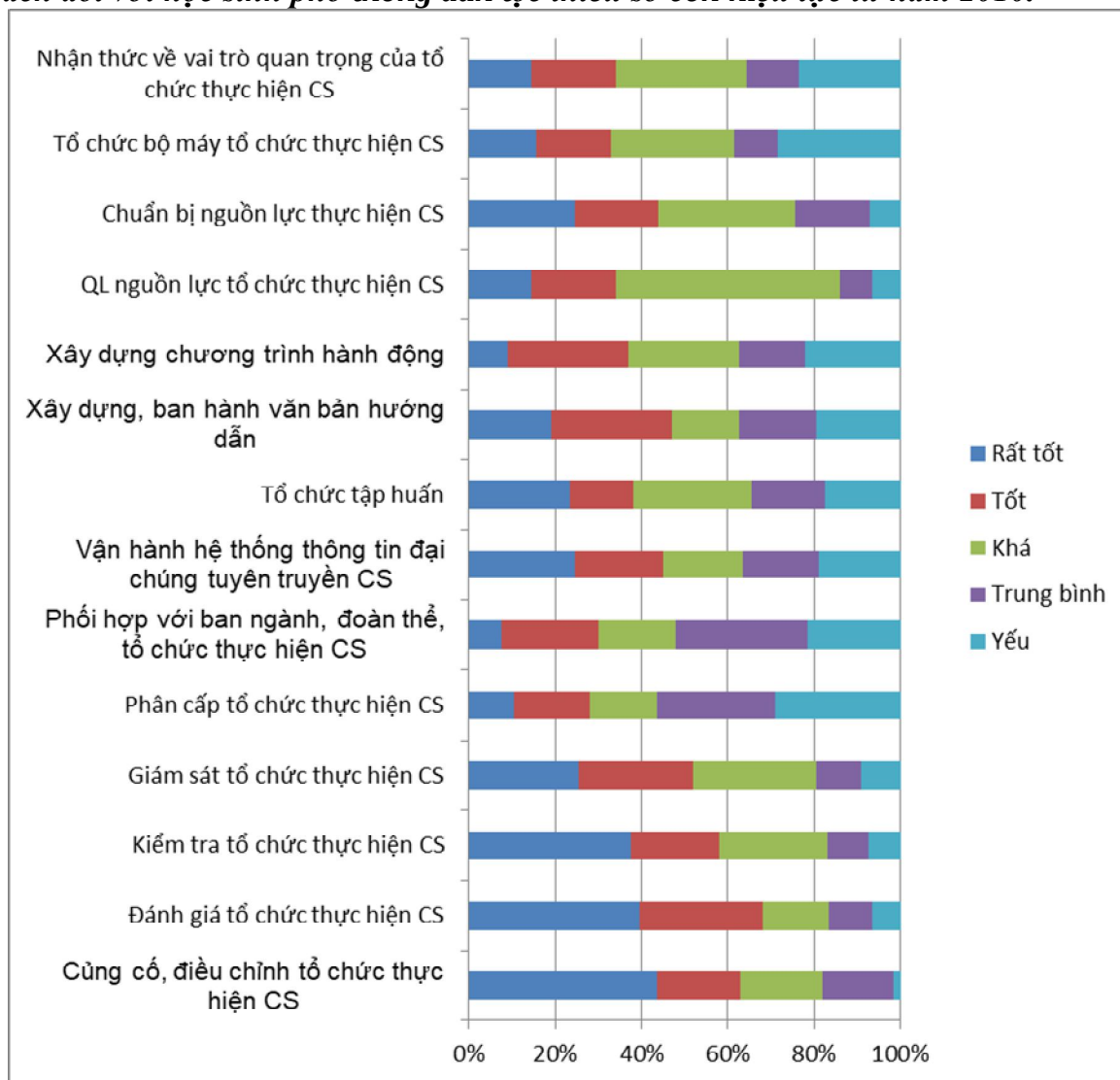
Biểu đồ 2.2. Kết quả khảo sát thực trạng xác định chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực

2.4.2. Kết quả tổng hợp báo cáo, nghiên cứu, khảo sát thực trạng xây dựng và thông qua chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010



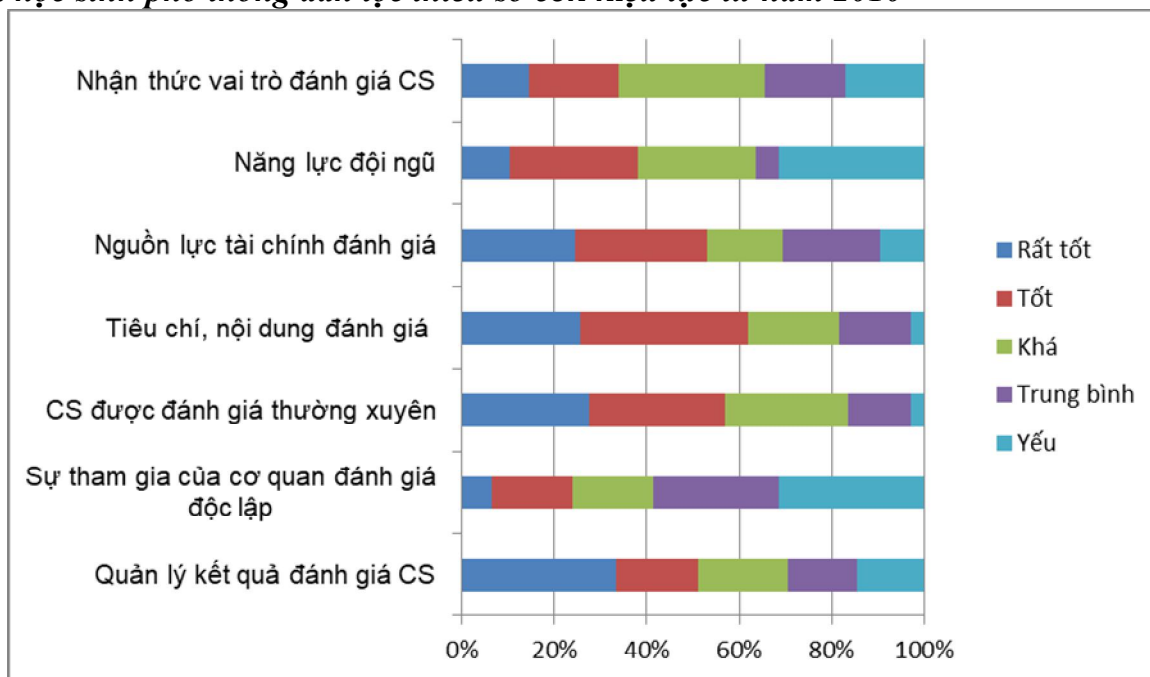
Biểu đồ 2.3. Kết quả khảo sát thực trạng xây dựng và thông qua chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ 2010 còn hiệu lực

2.4.3. Kết quả tổng hợp báo cáo, nghiên cứu, khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010.

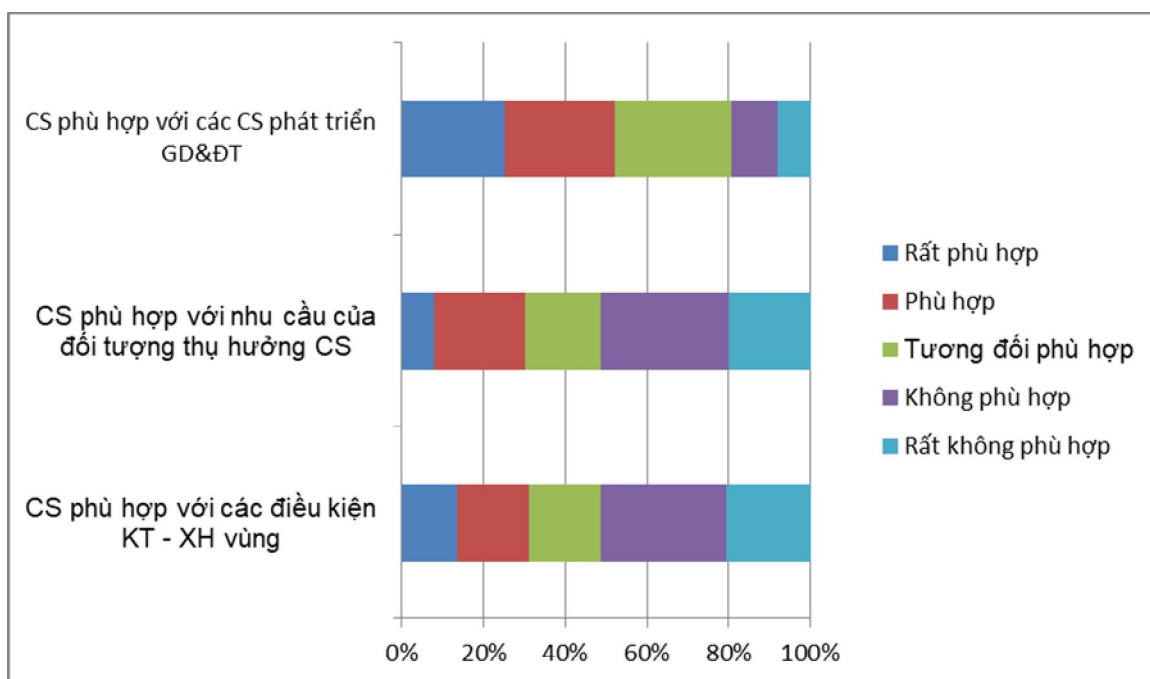


Biểu đồ 2.4. Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực.

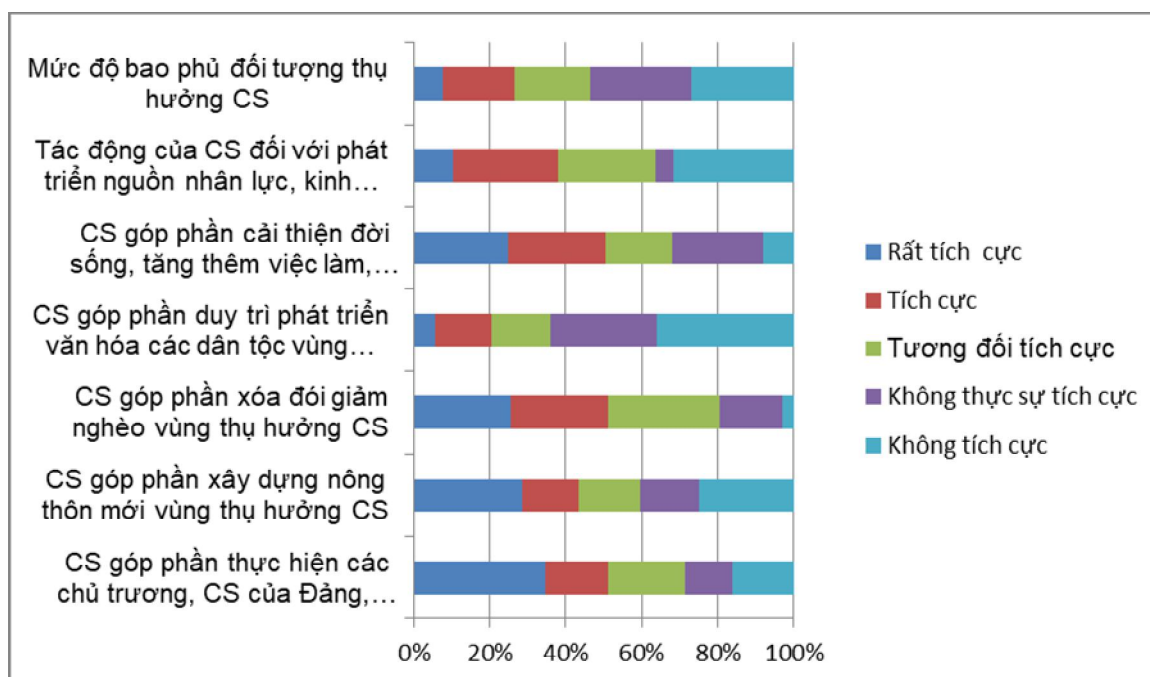
2.4.4. Kết quả tổng hợp báo cáo, nghiên cứu, khảo sát thực trạng đánh giá chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010



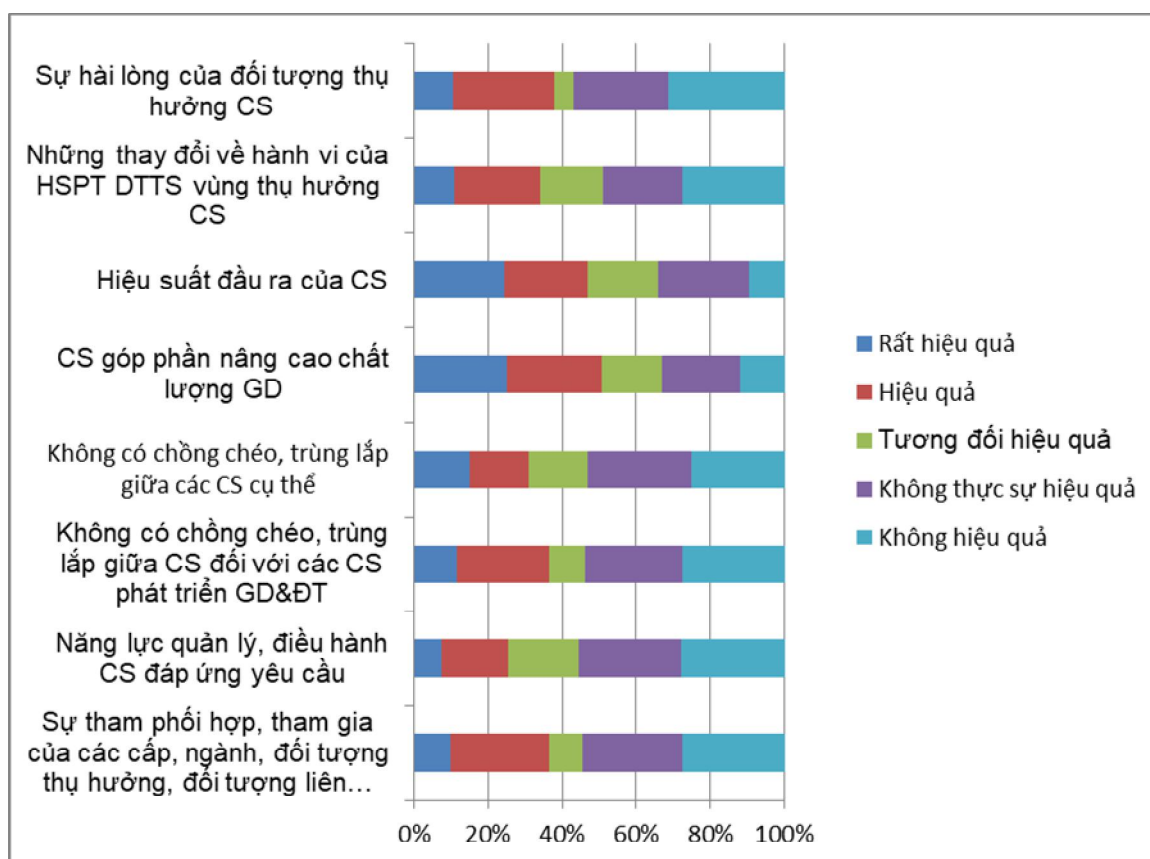
Biểu đồ 2.5. Kết quả khảo sát thực trạng đánh giá chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực.



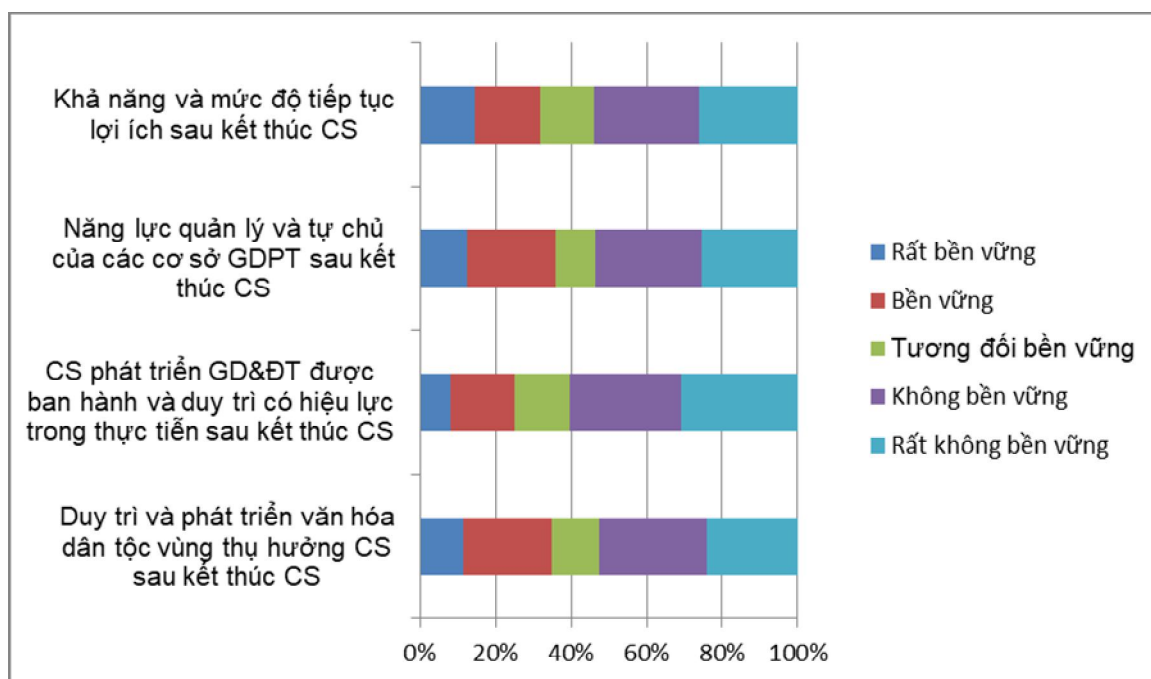
Biểu đồ 2.6. Kết quả khảo sát sự phù hợp của chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực.



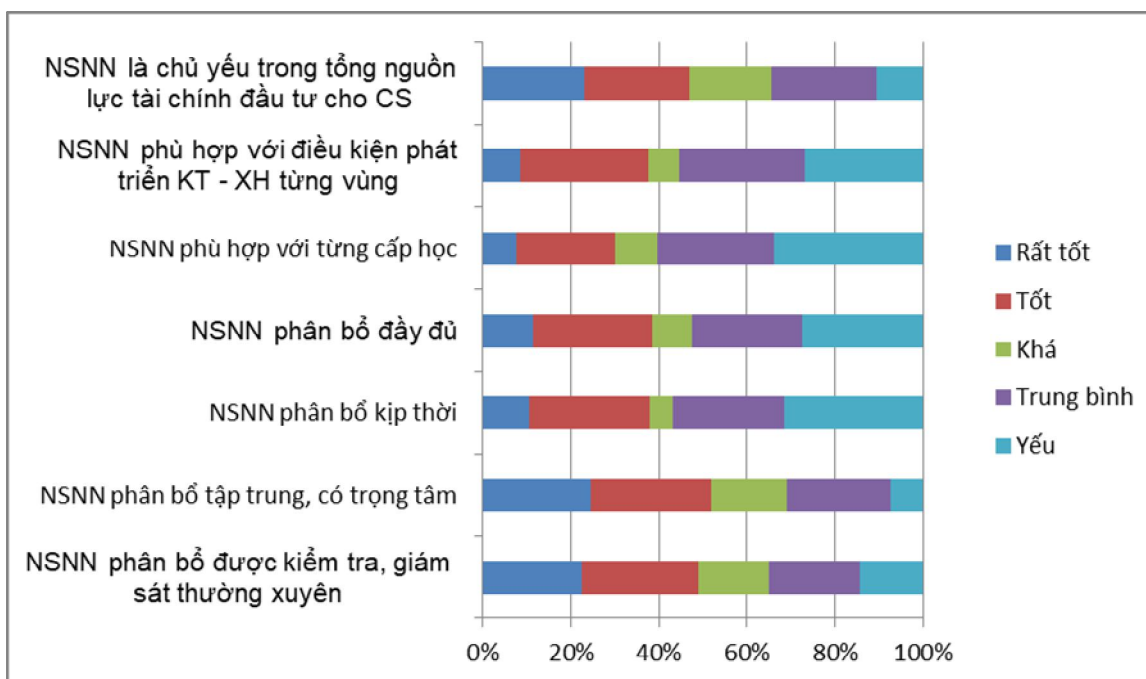
Biểu đồ 2.7. Kết quả khảo sát sự ảnh hưởng của chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực



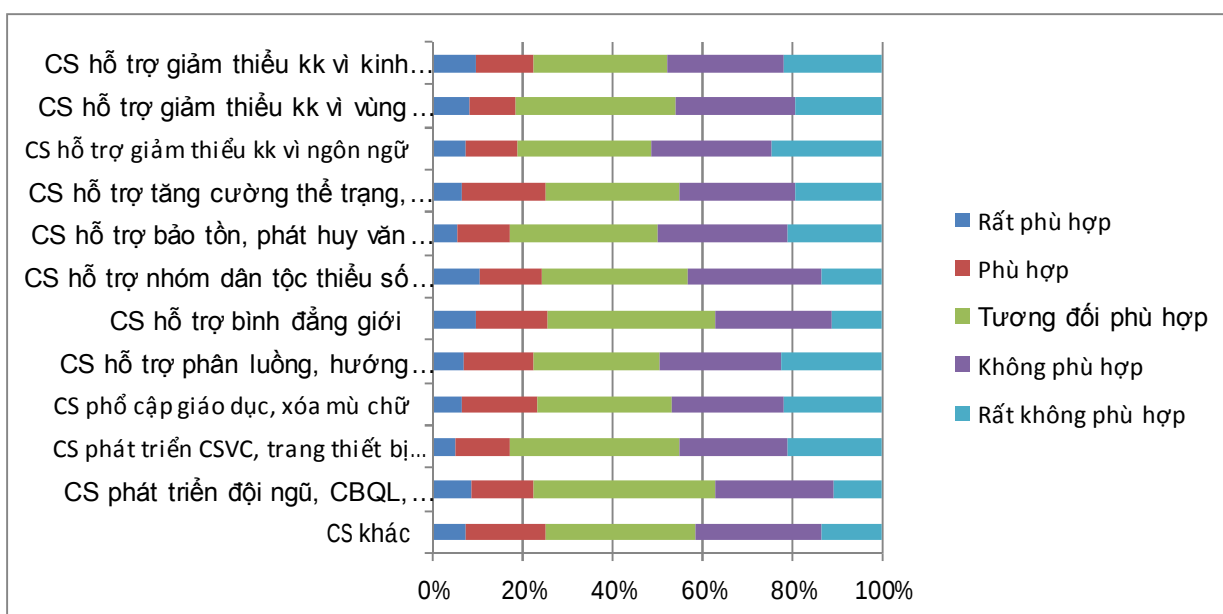
Biểu đồ 2.8. Kết quả khảo sát hiệu quả của chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực



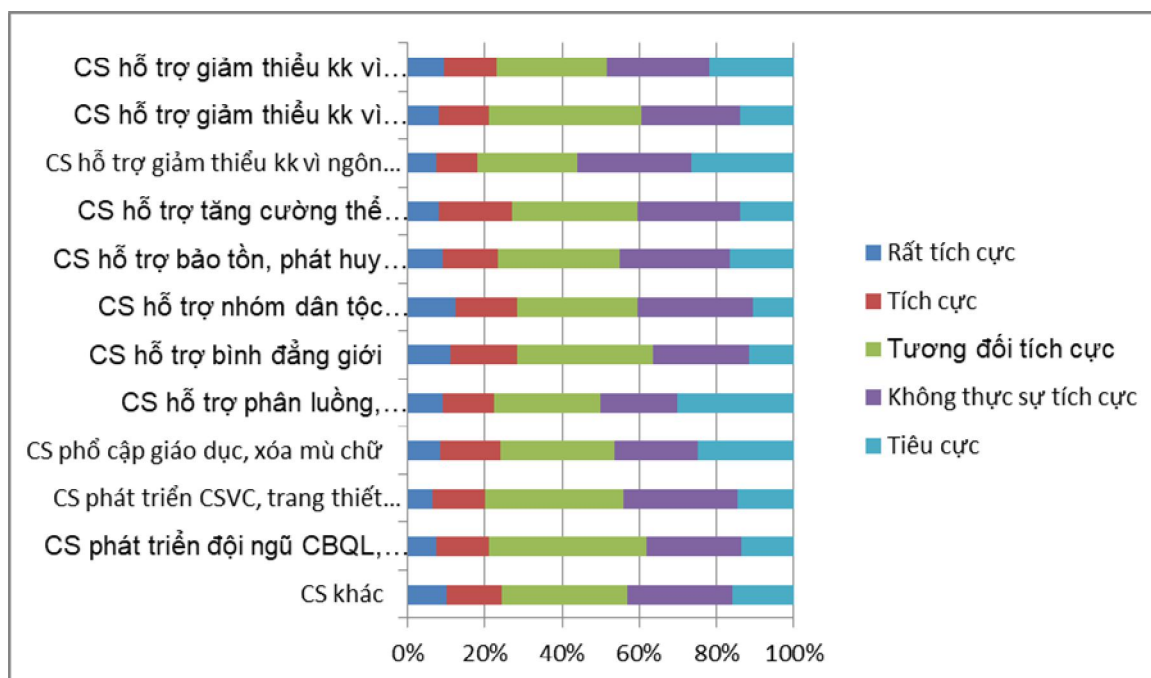
Biểu đồ 2.9. Kết quả khảo sát sự bền vững của chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực



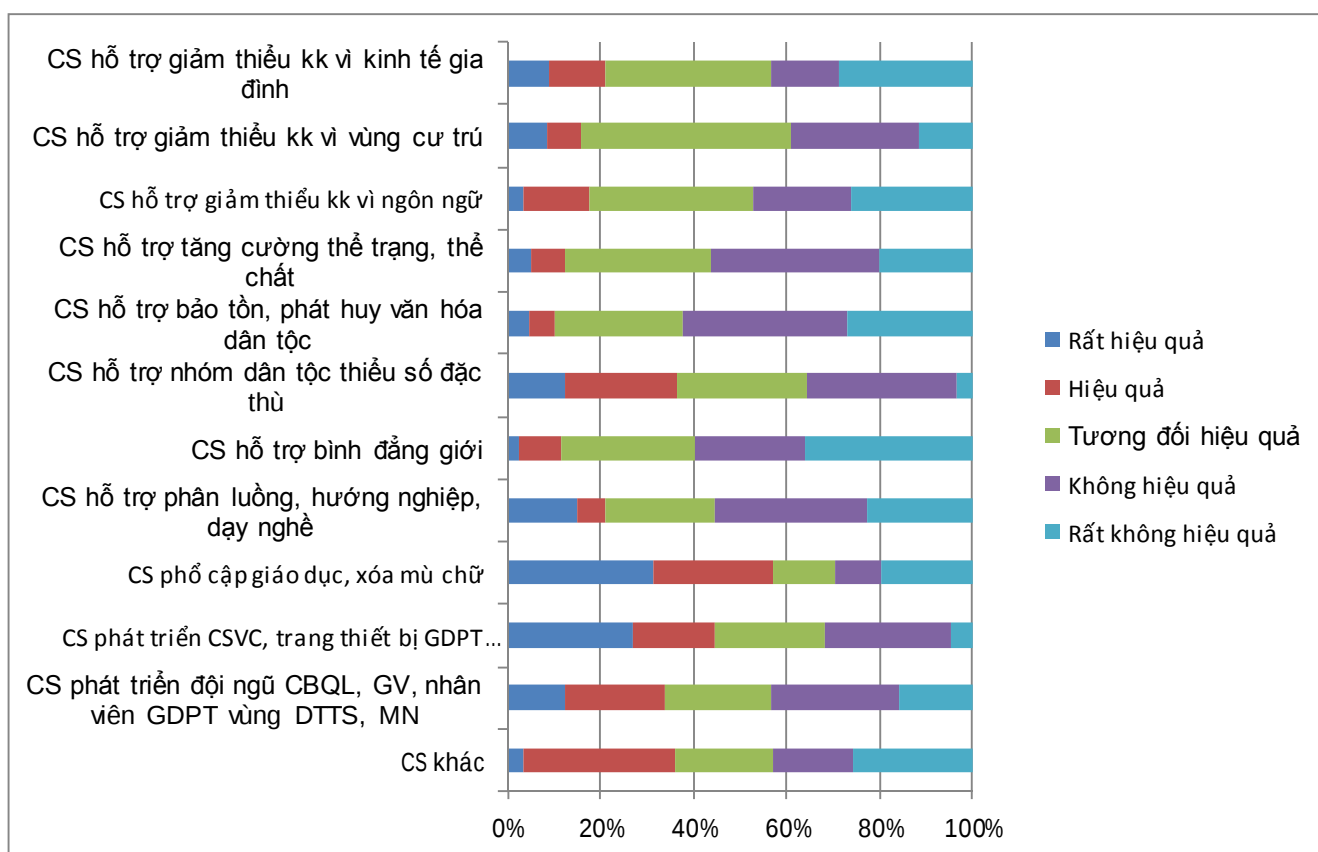
Biểu đồ 2.10. Kết quả khảo sát sự phù hợp của ngân sách nhà nước phân bổ cho chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực



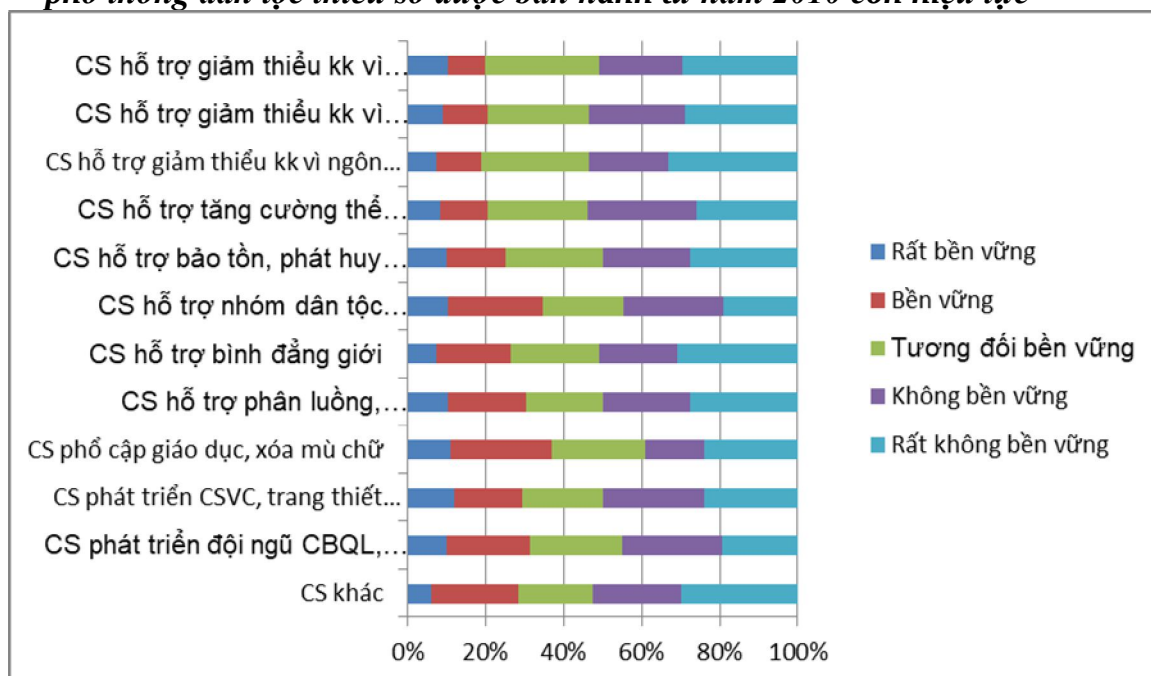
Biểu đồ 2.11. Kết quả khảo sát sự phù hợp của các nhóm chính sách cụ thể đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ 2010 còn hiệu lực



Biểu đồ 2.12. Kết quả khảo sát sự ảnh hưởng các nhóm chính sách cụ thể đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực

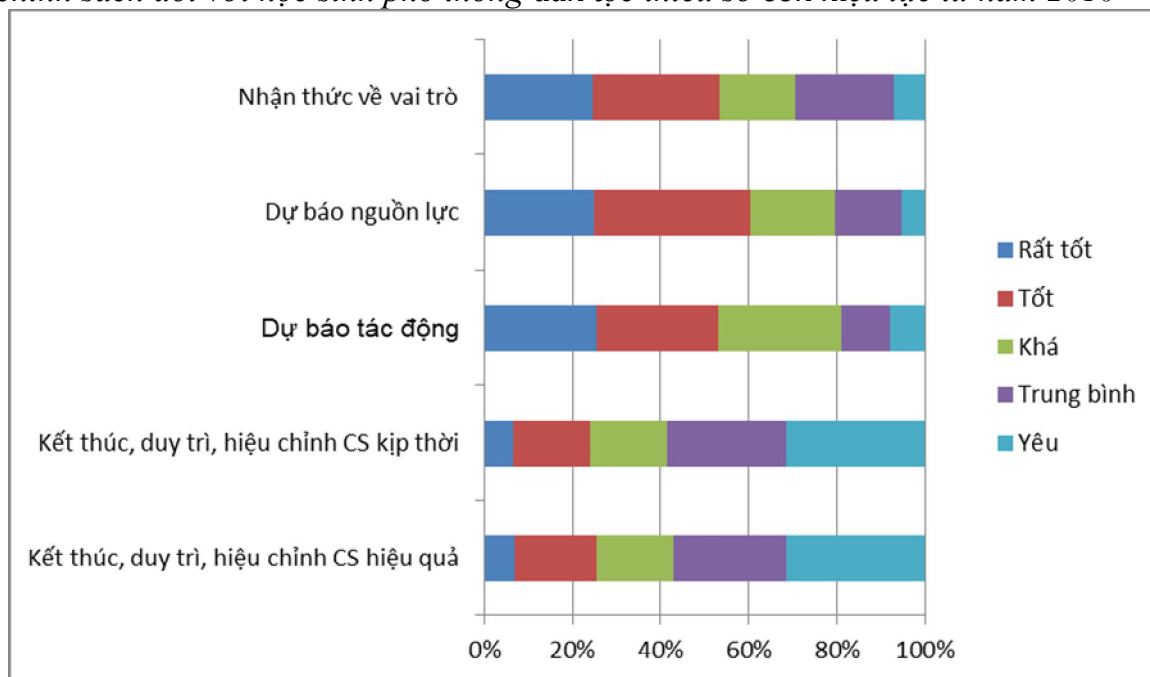


Biểu đồ 2.13. Kết quả khảo sát hiệu quả các nhóm chính sách cụ thể đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực



Biểu đồ 2.14. Kết quả khảo sát tính bền vững của 10 nhóm chính sách cụ thể đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực

2.4.5. Kết quả tổng hợp báo cáo, nghiên cứu, khảo sát thực trạng củng cố, duy trì, hiệu chỉnh chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010



Biểu đồ 2.15. Kết quả khảo sát thực trạng củng cố, duy trì, hiệu chỉnh chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số được ban hành từ năm 2010 còn hiệu lực

2.5. Xác định những nội dung cần hoàn thiện và nguyên nhân

Một số nội dung trong chu trình chính sách chưa đáp ứng yêu cầu chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Một số chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số không còn phù hợp trong bối cảnh hiện nay

2.6. Kinh nghiệm quốc tế và những bài học kinh nghiệm về hoàn thiện chính sách

Kinh nghiệm quốc tế trong hoàn thiện chính sách đối với giáo dục phổ thông vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số

2.7. Tiểu kết chương 2

Chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số còn hiệu lực từ năm 2010 đã được tiếp tục hoàn thiện và tổ chức từng bước có hiệu quả. Hệ thống các trường nội trú, bán trú, trường phổ thông được đầu tư xây dựng, phát triển số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh phổ thông dân tộc thiểu số. Chính sách học bổng, chính sách hỗ trợ học tập, chính sách miễn giảm học phí đã từng bước được quan tâm, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC SINH PHỔ THÔNG DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

3.1. Nguyên tắc xây dựng giải pháp

Chính sách được hoàn thiện dựa trên các nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa và phát triển Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi.

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay

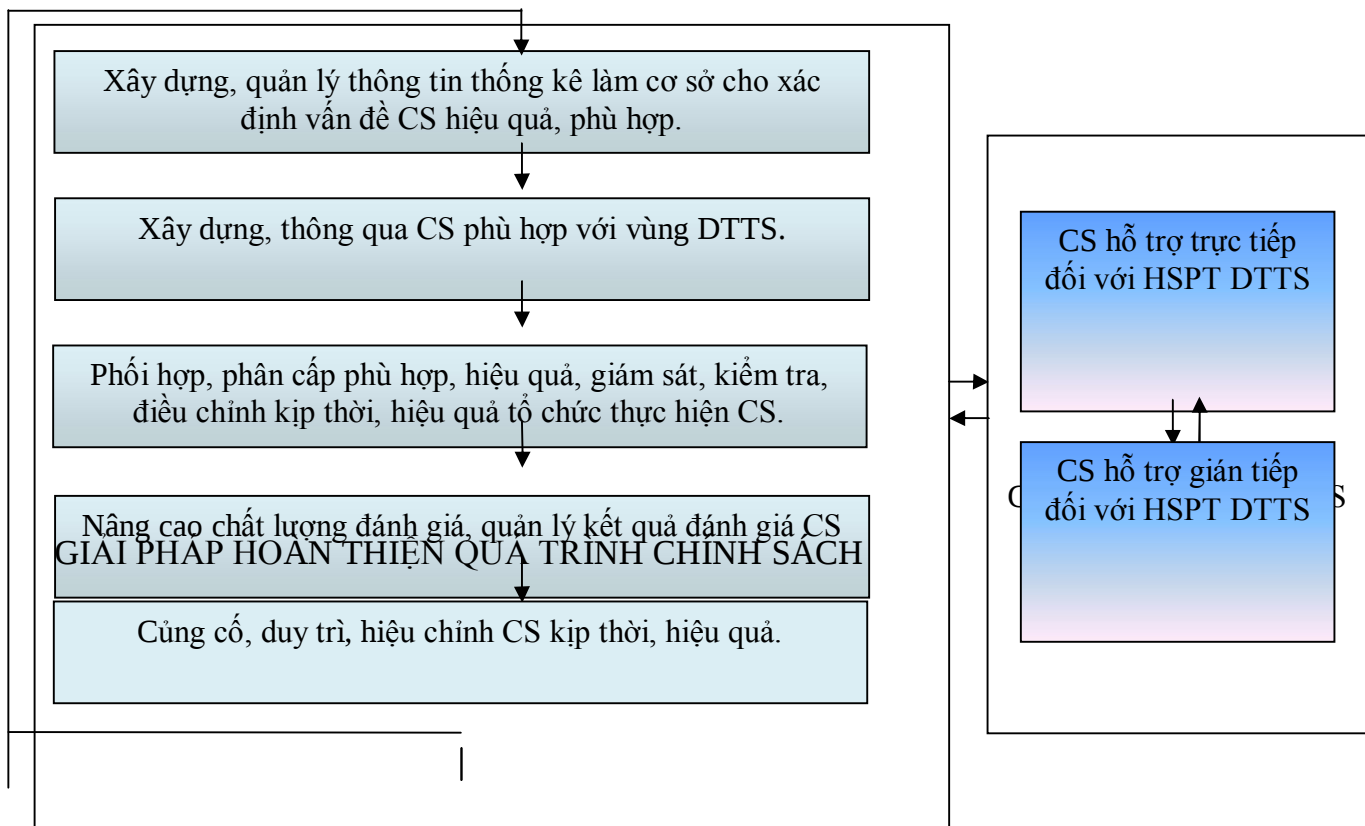
Nhóm giải pháp 1: Tổ chức thực hiện tốt từng khâu trong quá trình chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay: Nâng cao chất lượng xây dựng, quản lý thông tin thống kê làm cơ sở cho xác định vấn đề chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Xây dựng, thông qua chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số phù hợp vùng miền, đối tượng thụ hưởng chính sách, đảm bảo tính thống nhất với hệ thống chính sách phát triển GD&ĐT trong bối cảnh hiện nay. Phối hợp, phân cấp phù hợp, hiệu quả, giám sát, kiểm tra, điều chỉnh kịp thời trong tổ chức thực hiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Nâng cao chất lượng đánh giá, quản lý hiệu quả kết quả đánh giá chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Củng cố, duy trì, hiệu chỉnh chính sách kịp thời, hiệu quả trong bối cảnh hiện nay.

Nhóm giải pháp 2: Hoàn thiện chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay: Hoàn thiện chính sách hỗ trợ giảm thiểu khó khăn vì kinh tế gia đình. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ giảm thiểu khó khăn vì vùng cư trú. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ giảm thiểu khó khăn vì ngôn ngữ trong quá trình tiếp cận giáo dục. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ học sinh phổ thông dân tộc thiểu số tăng cường thể trạng, thể chất. Hoàn thiện chính sách bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc. Hoàn thiện chính sách đối với các nhóm dân tộc thiểu số đặc thù. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ bình đẳng giới trong tiếp cận giáo dục phổ thông. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ phân luồng, hướng nghiệp, dạy nghề. **Chính sách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.** Chính sách khác.

Nhóm giải pháp 3: Hoàn thiện chính sách hỗ trợ gián tiếp đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ đầu tư, nâng

cao chất lượng cơ sở vật chất giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay. Hoàn thiện chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.

3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp đã đề xuất



Sơ đồ 3.1: Mối quan hệ giữa các giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay

3.4. Khảo nghiệm mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất

Tiến hành thực nghiệm các giải pháp chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay nhằm khẳng định tính cần thiết và tính khả thi của các nhóm giải pháp đã đề xuất

3.5. Thực nghiệm một giải pháp: “Phối hợp, phân cấp phù hợp, hiệu quả; giám sát, kiểm tra, điều chỉnh kịp thời, hiệu quả khâu tổ chức thực hiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay”.

3.6. Tiểu kết chương 3

Qua kết quả khảo sát các giải pháp, thực nghiệm một giải pháp “Phối hợp, phân cấp phù hợp, hiệu quả; giám sát, kiểm tra, điều chỉnh kịp thời, hiệu quả khâu tổ chức thực hiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay” cho

thấy các giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số có tính cấp thiết và khả thi cao trong điều kiện thực tế trong bối cảnh hiện nay.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trên cơ sở nguyên tắc xây dựng giải pháp, luận án đã đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn, tác giả mong muốn góp phần hệ thống hóa các vấn đề về chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số, phân tích thực trạng và kiến nghị một số giải pháp hoàn thiện chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên đề tài chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số là vấn đề lớn rất khó, nên luận án không tránh khỏi hạn chế chưa giải quyết được, lượng hóa nguồn lực đối với chính sách, đề xuất giải pháp quản lý nguồn lực, đề xuất giải pháp cơ cấu, tổ chức, bộ máy tổ chức thực thi chính sách và đặc biệt, làm rõ nét hơn tính đặc thù vùng miền mà chính sách đối với học sinh phổ thông dân tộc thiểu số cần hướng đến trong bối cảnh hiện nay.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với Quốc hội

Đề nghị Quốc hội chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu, sửa đổi một số bất cập hiện nay của Luật Giáo dục, Luật Cán Bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Giáo dục Đại học liên quan đến vấn đề hỗ trợ giáo dục vùng DTTS, MN nhằm đảm bảo tính thống nhất, tính đồng bộ giữa các luật và khắc phục những bất cập, tồn tại hiện nay².

2.2. Đối với Chính phủ

²Một số nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục:

- Đề nghị bãi bỏ cụm từ “tàn tật” tại Điều 10, khoản 2 Điều 26, Điều 63, khoản 1 Điều 82, khoản 1 khoản 2 Điều 89 để phù hợp với Luật người khuyết tật.

- Chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa (Điều 29) vừa phải đảm bảo quy định chung, thống nhất cả nước, đồng thời phải tính đến đặc thù giáo dục vùng DTTS, MN;

- Khoản 1 Điều 61. Quy định về Trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường dự bị đại học. Đề nghị bổ sung cụm từ “công chức, viên chức và nguồn nhân lực có chất lượng” trong Điều, khoản trên cho phù hợp với các điều khoản quy định khái niệm về cán bộ, công chức, viên chức trong Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức

- Sửa đổi Điều 90 quy định về chế độ cử tuyển cho phù hợp với tình hình hiện nay

Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, tham mưu cho Chính phủ ban hành các chương trình, đề án, chính sách cho phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước đối với giáo dục vùng DTTS, MN trong giai đoạn hiện nay, cụ thể:

2.3. Đối với địa phương

Tiếp tục quán triệt quan điểm của Đảng, Nhà nước về vai trò, vị trí của Giáo dục và Đào tạo “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”; nhất là quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 29/NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**